

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: PHƯƠNG NGỮ BÌNH TRỊ THIÊN
(BINH TRI THIEN DIALECT) **Mã số:**

2. Số tín chỉ: 02

3. Đối tượng: Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn; hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	10	5	0	0	15
2	10	5	0	0	15

5. Điều kiện tiên quyết

Sinh viên đã hoàn thành học phần: Từ vựng ngữ nghĩa tiếng Việt

6. Mục tiêu học phần

- *Kiến thức:*

Hiểu được các kiến thức cơ bản về phương ngữ địa lý và các đặc điểm, biểu hiện của phương ngữ Bình Trị Thiên trong hệ thống và sự phát triển của từ vựng tiếng Việt.

- *Kỹ năng:*

Áp dụng được kiến thức cơ bản đã học để hình thành kỹ năng và phương pháp nhận diện, phân tích được các vấn đề của phương ngữ địa lý; biết cách làm việc theo nhóm, viết báo cáo và trình bày quan điểm về một vấn đề phương ngữ.

- *Thái độ và mục tiêu khác:*

Có thái độ trung thực, cẩn thận trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà, thảo luận nhóm; tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức về ngôn ngữ học xã hội. Sinh viên có thái độ nghiêm túc, nhận thức được vai trò của các nhân tố xã hội trong lựa chọn ngôn ngữ. Có thái độ yêu mến đối với từ ngữ địa phương của quê hương, giữ gìn và bảo tồn phương ngữ như là bản sắc văn hóa vùng miền.

- *Đáp ứng chuẩn đầu ra:*

Sau khi học học phần Phương ngữ Bình Trị Thiên, sinh viên có thể có tri thức và phương pháp làm việc liên quan đến các vấn đề lựa chọn và sử dụng ngôn ngữ, giáo dục ngôn ngữ và có thể lựa chọn các nội dung giảng dạy liên quan đến chương trình Ngữ văn địa phương ở chương trình phổ thông.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Giới thiệu về phương ngữ xã hội địa lý trong tiếng Việt nói chung và phương ngữ Bình Trị Thiên nói riêng, bao gồm các vấn đề cơ sở phân vùng, cơ sở ngữ âm, giá trị ý nghĩa của phương ngữ Bình Trị Thiên.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Để hoàn thành học phần *Phương ngữ Bình Trị Thiên*, sinh viên cần thực hiện:

- Nghiên cứu trước giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng.

- Sưu tầm, nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên.

- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận, làm bài tập dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên.
- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1]. Võ Xuân Trang (1997), Phương ngữ Bình Trị Thiên, NXB Khoa học xã hội

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Đỗ Hữu Châu (2004), Giáo trình từ vựng học Tiếng Việt, Nxb Đại học Sư phạm

[3]. Trịnh Mạnh (2001), Tiếng Việt lí thú, Nxb Giáo dục

[4]. Hoàng Tuệ (1996), Ngôn ngữ và đời sống xã hội - văn hóa, Nxb Giáo dục

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57 và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị bài ở nhà tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài tập - Suu tầm từ ngữ địa phương Bình Trị Thiên - Nhận diện ngữ âm thổ ngữ địa phương - So sánh với các phương ngữ địa lý lân cận	Viết, làm bài tập thực hành, báo cáo	Theo cá nhân/nhóm
<i>Các bài thi</i>			
3	Thi kết thúc học phần hoặc hình thức thay thế	Viết hoặc tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57 và Thông tư 57 và Quy định

đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	25%	70%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1. MỞ ĐẦU

5 tiết

- 1.1 Vấn đề phương ngữ địa lý
- 1.2 Phân vùng phương ngữ địa lý tiếng Việt
- 1.3 Khái quát về vùng Bình Trị Thiên
- 1.4 Tình hình nghiên cứu các thổ ngữ Bình Trị Thiên

CHƯƠNG 2. MIÊU TẢ NGỮ ÂM BÌNH TRỊ THIÊN QUA CÁC THỔ NGỮ

15 tiết

- 2.1. Tình hình thổ ngữ ở Bình Trị Thiên và giải pháp miêu tả
- 2.2. Miêu tả ngữ âm phương ngữ Bình Trị Thiên
 - 2.2.1 Phụ âm đầu
 - 2.2.2 Vần
 - 2.2.3 Thanh điệu
- 2.3 Bài tập sưu tầm, nhận diện và miêu tả ngữ âm thổ ngữ địa phương
- 2.4 Kiểm tra

CHƯƠNG 3. QUY NHÓM THỔ NGỮ VÀ PHÂN VÙNG NGỮ ÂM BÌNH TRỊ THIÊN

10 tiết

- 3.1 Quy nhóm thổ ngữ
- 3.2 Phân vùng phương ngữ Bình Trị Thiên
 - 3.2.1 Cơ sở phân vùng
 - 3.2.2 Phân vùng phương ngữ Bình Trị Thiên
 - 3.2.3 Đặc điểm ngữ âm
- 3.3 So sánh phương ngữ Bình Trị Thiên với các phương ngữ khác trong tiếng Việt
 - 3.3.1 So sánh với phương ngữ Nghệ Tĩnh
 - 3.3.2 So sánh với phương ngữ Quảng Nam Đà Nẵng
- 3.4 Bài tập: So sánh sự giống và khác nhau với các phương ngữ địa lý lân cận
- 3.5 Kiểm tra. Phân tích giá trị của phương ngữ Bình Trị Thiên trong tiếng Việt và văn hóa địa phương.

Quảng Bình, ngày tháng 01 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng